TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 103 /2021/ HSST
Ngày: 20/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dung

Bà Hoàng Thị Kim Phượng

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh B, tỉnh Ninh B

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh B, tỉnh Ninh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92 /2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh B; Nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện Nho Q, tỉnh Ninh B; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Bùi Văn S1 và con bà: Nguyễn Thị N sinh năm 1963; có vợ: Nguyễn Thị O và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

- Tại bản án số 27/HSST/2012ngày 20/3/2012, Tòa án nhân dân thành phố Ninh B, tỉnh Ninh B xử phạt Bùi Văn H 27 tháng tù giam về tội *"Cướp giật tài sản"*.(Ra trại ngày 06/02/2013).

- Tại bản án số 86/HSST/2014 ngày 31/7/2014, Tòa án nhận dân thành phố Ninh B, tỉnh Ninh B xử phạt Bùi Văn H 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.(Ra trại ngày 17/3/2015).

- Tại bản án số 04/HSST/2015 ngày 13/11/2015, Tòa án nhân dân huyện Ho, tỉnh Ninh B xử phạt Bùi Văn H 04 năm 06 tháng tù giam về tội *"Trộm cắp tài sản"*.(Ra trại ngày 24/3/2019) đã xóa án tích.

- Ngày 14/5/2014 Công an thành phố Ninh B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47 phạt tiền Bùi Văn H 1.500.000 đồng về hành vi *" Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

Bị can bị tạm giữ từ ngày 15/7/2021đến ngày 21/7/2021chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Ninh B đến ngày 21/8/2021 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh B cho đến nay.

Bị hại: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1999; địa chỉ: đường Trần Quang K, phố Nam Th, phường N1, thành phố Ninh B, tỉnh Ninh B.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Bùi Văn B sinh năm 1990; Trú tại: Thôn S, xã V, huyện Nho Q, tỉnh Ninh B

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1986;

Tại phiên tòa có mặt bị cáo;Vắng mặt bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 15/7/2021, Bùi Văn H đi bộ từ nhà ra ngoài đường bắt xe Buýt đi xuống Bệnh viện sản nhi tỉnh Ninh B ởthành phố Ninh B để chăm vợ là chị Nguyễn Thị O sinh năm 1990 trú tại Thôn S, xã V, huyện Nho Q, tỉnh Ninh B mới sinh. Khi đang đợi xe, H gặp một người bạn có tên là B(không rõ địa chỉ), H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Drem màu nâu (không nhớ Biển kiểm soát) của B để đi xuống Bệnh viện sản nhi. Khi đến nơi, H gặp anh Nguyễn Văn Đức sinh năm 1997 trú tại thôn Đồi K, xã Qu, huyện N, Đ1 rủ H lên tầng 6, khu nhà A Bệnh viện sản nhi nơi vợ Đức đang điều trị chơi. H đồng ý. Đến khoảng 8 giờ 20 phút cùng ngày, trong lúc chờ đợi làm thủ tục xuất viện cho vợ, H đã đi đến tầng 6 khu nhà A để tìm Đ. Khi đi qua phòng bệnh 603B, H quan sát thấy cửa phòng mở, ở giường phía trong cùng có một bệnh nhân nữ đang nằm quay mặt vào phía tường, trên giường gần cửa ra vào có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh có ốp lưng in hình gấu nhiều màu của anh Nguyễn Anh T sinh năm 1999, trú tại phố

N2, phường N3, thành phố Ninh B, tỉnh Ninh B. Thấy vậy, Bùi Văn H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. H đi vào trong phòng lấy chiếc điện thoại bỏ vào Ti quần phía bên phải đang mặc rồi đi làm thủ tục xuất viện cho vợ, sau đó H bắt taxi cho vợ về nhà còn H điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được. Khi đi đến khu vực xã Gia Sinh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh B, H tháo sim và ốp của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max vất đi rồi điều khiển xe mô tô mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng sửa chữa điện thoại Quang Hà của anh Nguyễn Văn Qu sinh năm 1986, trú tại phố Tâ, thị trấn Nho Q1, huyệnQ, tỉnh Ninh B bán cho anh Quang với giá 2.000.000 đồng. Số tiền trên H đã tiêu sài cá nhân hết 1.000.000 đồng.Sau khi bán được điện thoại H điều khiển xe mô tô đi trả cho B rồi đi bộ về nhà.Vào 9 giờ cùng ngày, anh T phát hiện bị mất chiếc điện thoại nên đã đến Công an thành phố Ninh B trình báo sự việc. Công an phường N1 đã tiến hành ra soát những người làm thủ tục ra viện sáng ngày 15/7/2021 tại Bệnh viện sản nhi tỉnh Ninh B. Kết quả sáng ngày 15/7/2021 chỉ có bệnh nhân Nguyễn Thị O được chồng là Bùi Văn H làm thủ xuất viện. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh B đã triệu tập Bùi Văn H lên làm việc, H đã đầu thú hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 1.000.000 đồng là tiền bán điện thoại còn lại. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn Qu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Ninh B kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, máy đã qua sử dụng trị giá là 17.600.000 đồng; 01 ốp điện thoại có hình gấu nhiều mầu (ốp điện thoại 11 promax) đã qua sử dụng trị giá là 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 17.700.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 31/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh B đã truy tố bị cáo Bùi Văn H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh B để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh B giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Bùi Văn H từ 15 (Mười năm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 15/7/2021.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Trả cho bị cáo Bùi Văn H số tiền 1.000.000đ là số tiền cơ quan công an thu giữ của bị cáo H

Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình cũng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 20 ngày 15/7/2021 tại phòng 603 B, khu nhà A của Bệnh viện sản nhi Ninh B tỉnh ở thành phố Ninh B, Bùi Văn H đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh,01 ốp điện thoại có hình gấu nhiều mầu. Tổng giá trị tài sản là 17.700.000 đồng.

Hành vi này của bị cáo Bùi Văn H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173. Tội trôm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh B truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Bùi Văn H không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả; Qúa trình làm việc với cơ quan điều tra bị cáo biết không thể che giấu được hành vi phạm tội mình đã tự giác khai nhận với cơ quan điều tra mình là người đã trộm cắp chiếc điện thoại và tự giác giao nộp số tiền 1.000.000đ là tiền bán điện thoại còn lại; bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ vừa mới đẻ con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó cần cho bị cáo hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, - Ngày 20/3/2012, Tòa án nhân dân thành phố Ninh B, tỉnh Ninh B xử phạt Bùi Văn H 27 tháng tù giam về tội *"Cướp giật tài sản"*.(Ra trại ngày 06/02/2013).

Ngày 31/7/2014, Tòa án nhận dân thành phố Ninh B, tỉnh Ninh B xử phạt Bùi Văn H 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.(Ra trại ngày 17/3/2015).

Ngày 13/11/2015, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh B xử phạt Bùi Văn H 04 năm 06 tháng tù giam về tội *"Trộm cắp tài sản"*.(Ra trại ngày 24/3/2019) đã được xóa án tích.

- Ngày 14/5/2014 Công an thành phố Ninh B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47 phạt tiền Bùi Văn H 1.500.000 đồng về hành vi *" Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự n nhân thân xấu đã từng có 03 tiền án và 01 tiền sự tuy đã được xóa án tích nhưng lấy đó là bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục pham tội nên xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh B đã trả lại cho anh Nguyễn Anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, anh T đã nhận lại tài sản trên không có yêu cầu đề nghị gì. Đối với 01 ốp điện thoại in hình gấu nhiều màu và 01 sim điện thoại H đã vất trên đường đi không thu giữ được anh T không đề nghị H bồi thường.

Đối với số tiền 2.000.000đ của anh Nguyễn Văn Qu đã mua của bị cáo H chiếc điện thoại. Sau khi bị cáo bị bắt và thu giữ chiếc điện thoại của anh Qu, anh Qu có yêu cầu bị cáo H phải trả cho anh Qu số tiền 2.000.000 đồng mà anh đã mua chiếc điện thoại của bị cáo H. Ngày 19/7/2021, anh Bùi Văn B sinh năm 1990 (là anh trai của bị cáo H) đã bồi thường số tiền trên cho anh Qu. (Do bị cáo đã tác động gia đình). Anh Quang đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng cơ quan công an thu giữ của bị cáo H thì thấy: gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền 2.000.000đ cho anh Quang và anh Quang không có yêu cầu gì vì vậy số tiền 1.000.000đ là tiền cá nhân của bị cáo và gia đình nên cần trả lại cho bị cáo H.

[6] Về các vấn đề khác

Đối với anh Nguyễn Văn Qu, là người mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh của bị cáo H. Quá trình điều tra xác định anh Qu

không biết là tài sản do bị cáo H phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý đối với anh Qu.

Đối với sim và ốp của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max bị cáo H khai nhận vất ở khu vực thuộc xã Gi, huyện G, tỉnh Ninh B nhưng không nhớ rõ vị trí nên không có căn cứ để truy tìm.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu, quá trình điều tra bị cáo H khai nhận mượn của một người tên B không rõ địa chỉ, không rõ biển kiểm soát nên không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s, khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Xử phạt: bị cáo Bùi Văn H 15 (Mười năm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 15/7/2021.

3.Về xử lý vật chứng:

Trả cho bị cáo Bùi Văn H số tiền 1.000.000đồng (Một triệu đồng) hiện đang được quản lý tại tài khoản: 3949.0.9089763.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh B.(Theo ủy nhiệm chi lập ngày 01/9/2021 của cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh B chuyển vào tài khoản: 3949.0.9089763.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh B.)

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB*
- *VKSND- TPNB*
- *Bbị cáo*
- *Bị hại*
- *VKSND tỉnh NB*
- *Công an thành phố NB*
- *Thi hành án dân sự TPNB*
- *Sở tư pháp*
- *Lưu*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lâm Thị Thanh Nhàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Kim Phượng **Nguyễn Thị Dung** **Lâm Thị Thanh Nhàn**